ĐỒ ÁN BÊ TÔNG CỐT THÉP 1

LỚP: K6-KTCT, K7-KTCT

ĐỀ BÀI:

Thiết kế sàn sườn đổ toàn khối có sơ đồ mặt bằng như hình vẽ:

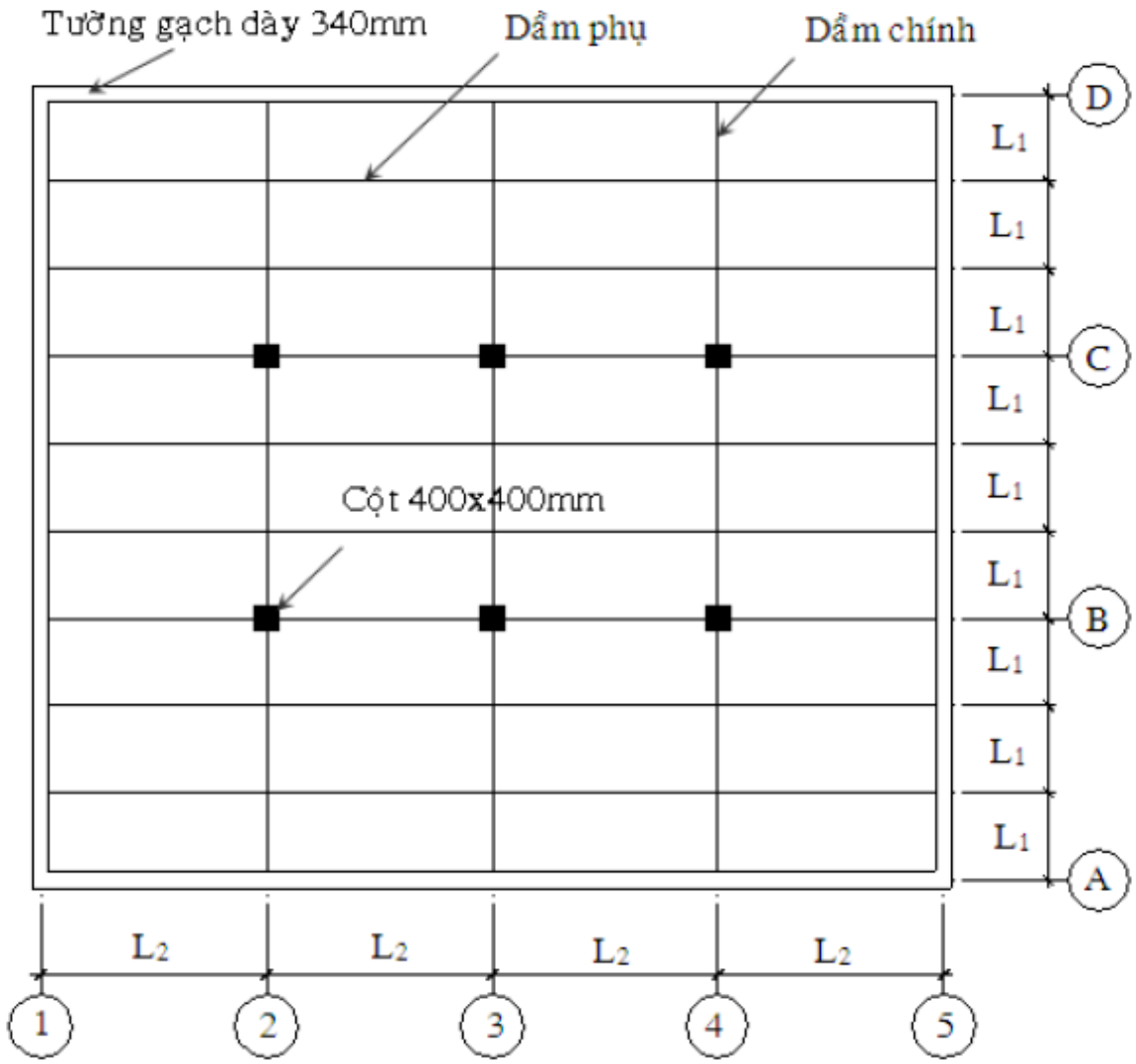

- Số liệu kích thước L_1 , L_2 và giá trị hoạt tải P^c (hệ số vượt tải n = 1,2) được cho riêng từng sinh viên.

- Các lớp cấu tạo sàn:

STT	Vật liệu	Chiều dày (mm)	Trọng lượng thể tích (daN/m^3)	Hệ số tin cậy
1	Gạch ceramic	10	2000	1,2
2	Vữa lót	20	1800	1,3
3	Bản BTCT	h_s	2500	1,1
4	Vữa trát	15	1800	1,3

- Vật liệu sử dụng: Bê tông B20 ; cốt thép khi d<10 dùng nhóm CI, khi d>=10 dùng nhóm CII.

2. YÊU CẦU

- Thiết kế sàn, dầm phụ theo sơ đồ khớp dẻo,

- Tính toán nội lực dầm chính theo sơ đồ đàn hồi,

- Bản vẽ A1 thể hiện :

+ Mặt bằng bố trí dầm sàn, các mặt cắt thể hiện phương án bố trí thép sàn

+ Vẽ biểu đồ bao mômen, biểu đồ vật liệu và phương án cốt thép của dầm phụ.

+ Vẽ biểu đồ bao mô men của dầm chính.

+ Bảng thống kê cốt thép và khối lượng bê tông sàn, dầm phụ.

- Thuyết minh tính toán viết tay hoặc đánh máy.

3. LỊCH HƯỚNG DẪN VÀ BẢO VỆ:

- Hướng dẫn: 18h, thứ 2 hàng tuần tại Văn Phòng Khoa KTCT

- Bảo vệ: 18h, thứ 2, ngày 23/3/2015 tại Văn Phòng Khoa KTCT

4. TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Võ Bá Tầm, Kết cấu BTCT- Tập 1 (Cấu kiện cơ bản), NXB ĐHQG TP.HCM, 2012.

[2]. Nguyễn Văn Hiệp. Hướng dẫn đồ án bê tông cốt thép 1-Sàn sườn toàn khối có bản dầm, NXB ĐHQG TP.HCM, 2011.

[3]. TCXDVN 356 : 2005, Kết cấu bêtông và bêtông cốt thép – Tiêu chuẩn thiết kế, Bộ Xây Dựng, 2005.

Ngày ra đề 26-1-2015

Giáo viên giao đề : Nguyễn Duy Cường

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN

HỆ ĐẠI HỌC VỪA LÀM VỪA HỌC
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
Ngày in danh sách: 12/01/2015
PHÒNG ĐÀO TẠO

BẢNG ĐIỂM HỌC LẠI HỌC KỲ 1 (2014 - 2015)

Lớp: **K6_KTCT**

Môn: **Đồ án Bêtông cốt thép 1 (5XDDD00019)**

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM THI HỌC PHẦN (THANG ĐIỂM 10) Ghi chú : (a+b) ≤ 50% và (c) ≥ 50%			CHỮ KÝ	GHI CHÚ
					L_1 (m)	L_2 (m)	P^c (daN/m²)		
1	DV84060005	Lương Tấn	Dũng	K6_KTCT	2,2	6	500		
2	DV84060010	Nguyễn Trịnh Thiên	Hoàng	K6_KTCT	2,4	6	500		
3	DV84060017	Nguyễn Hữu	Lộc	K6_KTCT	2,6	6	500		
4	DV84061021	Phan Mạnh	Tiến	K6_KTCT	2,2	5,8	750		

Ghi chú: Đề nghị Giáo viên ghi rõ phần trăm điểm từng phần của môn học.
Điểm tổng kết môn học sẽ do Phòng Đào tạo tính.

Số sinh viên có tên trong danh sách _____ sinh viên
Số sinh viên vắng _____ sinh viên
Số sinh viên hiện diện _____ sinh viên
Số bài thi nộp _____ sinh viên

Tp. HCM, ngày _____ tháng _____ năm _____
Cán bộ phụ trách môn học ký duyệt
(Ký và ghi rõ họ tên)

Tp. HCM, ngày _____ tháng _____ năm _____
Cán bộ chấm thi / Cán bộ giảng dạy
(Ký và ghi rõ họ tên)

Lưu ý: Đề nghị GV vào điểm bằng viết mực xanh. Nếu có sửa điểm, yêu cầu GV ký xác nhận và ghi ngày chỉnh sửa vào phần "điểm sửa".
Bảng điểm có nhiều GV vào điểm, đề nghị GV ký tên đầy đủ vào bảng điểm.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN

HỆ ĐẠI HỌC VỪA LÀM VỪA HỌC
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
Ngày in danh sách: 12/01/2015
PHÒNG ĐÀO TẠO

BẢNG ĐIỂM HỌC LẠI HỌC KỲ 1 (2014 - 2015)

Lớp: **K7_KTCT**

Môn: **Đồ án Bêtông cốt thép 1**

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM THI HỌC PHẦN (THANG ĐIỂM 10) Ghi chú : (a+b) ≤ 50% và (c) ≥ 50%			CHỮ KÝ	GHI CHÚ
				L_1 (m)	L_2 (m)	P^c (daN/m^2)		
1	DV84051035	Bùi Tấn Lộc	K7_KTCT	2,4	5,8	750		

Ghi chú: Đề nghị Giáo viên ghi rõ phần trăm điểm từng phần của môn học.
Điểm tổng kết môn học sẽ do Phòng Đào tạo tính.

Số sinh viên có tên trong danh sách _____ sinh viên
Số sinh viên vắng _____ sinh viên
Số sinh viên hiện diện _____ sinh viên
Số bài thi nộp _____ sinh viên

Tp. HCM, ngày _____ tháng _____ năm _____
Cán bộ phụ trách môn học ký duyệt
(Ký và ghi rõ họ tên)

Tp. HCM, ngày _____ tháng _____ năm _____
Cán bộ chấm thi / Cán bộ giảng dạy
(Ký và ghi rõ họ tên)

Lưu ý: Đề nghị GV vào điểm bằng viết mực xanh. Nếu có sửa điểm, yêu cầu GV ký xác nhận và ghi ngày chỉnh sửa vào phần "điểm sửa".
Bảng điểm có nhiều GV vào điểm, đề nghị GV ký tên đầy đủ vào bảng điểm.